TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-PT
Ngày 14-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Ông Nguyễn Mạnh Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Huy H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1975, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 35/20/90/191 đường Đà N, phường Cầu Tr, quận Ngô Qu, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T và bà Trần Thị D; có vợ là Nguyễn Thị H (chưa đăng ký kết hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 140/HSST ngày 17/11/1992, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản của công dân, thời gian thử thách 30 tháng, đã thi hành án phí hình sự ngày 24/5/2010, chưa có yêu cầu thi hành khoản bồi thường dân sự, đồng thời, khi phạm tội bị cáo 16 tuổi, 4 tháng 10 ngày nên không bị coi là có án tích; tại Bản án số 136/HSST ngày 12/11/1994 và bản án số 141/HSPT ngày 30/12/1994, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền tuyên án, Tòa án nhân dân thành phố xử y án, xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt của bản án số 140/HSST ngày 17/11/1992 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt Ch là 30 tháng tù giam, đã thi án án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/02/1995 và án phí hình sự phúc thẩm

ngày 13/5/1995; tại Bản án số 162/2006/HSST ngày 14/8/2006, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, bồi thường thiệt hại 790.000đ, đã thi hành án phí hình sự và án phí dân sự ngày 13/9/2009, phần bồi thường thiệt hại chưa có yêu cầu thi hành án dân sự; tại Bản án số 53/2013/HSST ngày 22/5/2013, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành án phí hình sự ngày 23/10/2013; tại Bản án số 19/2017/HSPT ngày 24/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tịch thu sung công số tiền 200.000đ thu lời bất chính, đã thi hành án phí hình sự ngày 18/8/2017, nộp tiền thu lời bất chính ngày 14/9/2018 (đều đã được xoá án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2021, chuyển tạm giam ngày 04/12/2021; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1986 và chị Phạm Thị Minh H, sinh năm: 1990; cùng nơi cư trú: Số 15A/20/90/191 Đà N, phường Cầu Tr, quận Ngô Qu, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10’ ngày 23/11/2021, Đinh Văn Ch đến nhà Nguyễn Huy H là bạn quen biết xã hội ở số 35/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi. Khi đi gần đến nhà H thì Ch quan sát trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có dựng 01 xe máy Honde Lead, BKS: 15B2-611.00 của vợ chồng anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H không có ai trông coi. Thấy vậy, Ch có kể chuyện này với H sau đó cùng H ngồi nói chuyện. Đến khoảng 03 giờ 20 phút cùng ngày thì cả hai rủ nhau đi ăn đêm. Ch đi bộ ra ngoài trước còn H mượn 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 15B1-851.37 của chị Nguyễn Thị H là người sống Ch như vợ chồng với H. Khi Ch, H đi đến trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vẫn thấy chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00 dựng ở đó, Ch rủ H trộm cắp chiếc xe máy này thì H đồng ý. Lúc này, Ch tiến lại gần chiếc xe Honde Lead thấy xe không khóa cổ, đầu xe hướng vào nhà, đuôi xe hướng ra ngõ. Ch quay đầu chiếc xe trên rồi dắt xe ra đầu ngõ 106 Lê Lai. Khi ra đến đầu ngõ, H ngồi lên xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00, Ch điều khiển xe máy Sirius màu trắng, BKS: 15B1-851.37 đẩy xe Honda Lead do H điều khiển về nhà Ch ở khu vực Đằng Hải. Tại nhà Ch, H, Ch mở cốp xe vừa trộm cắp được kiểm tra có 01 túi xách màu đen kích thước 15x20 cm bên trong có số tiền 5.000.000 đồng gồm 10 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cùng với giấy đăng ký xe, 01 căn cước công dân, 02 thẻ ngân hàng đều ghi tên Phạm Thị Minh H. Ch và H đã chia nhau số tiền trên mỗi người 2.500.000 đồng, giấy đăng ký xe thì giữ lại còn giấy tờ cá nhân của chị H và túi xách thì Ch vất xuống mương nước gần nhà. Sau đó, Ch gọi điện đến số điện thoại 0931502937 của

người bạn xã hội tên Đ, nhà ở khu vực Kiến An để nhờ bán xe. Khoảng 15 phút sau, Đ một mình đi đến nhà Ch. Ch có nói với Đ đây là xe vừa trộm cắp được nhưng có giấy đăng ký xe thì Đ vẫn đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền ngay sau đó Đ điều khiển chiếc xe trên đi đâu không rõ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Đ đến đưa cho Ch 5.000.000 đồng tiền bán xe thì Ch và H chia đôi mỗi người nhận 2.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐ ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng, tại thời điểm bị xâm hại, tài sản bị chiếm đoạt 01 xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00 trị giá 23.500.000 đồng.

Đinh Văn Ch và Nguyễn Huy H cũng khai nhận người đàn ông tên Đ mua chiếc xe mà Ch và H trộm cắp được là bạn xã hội của Ch, do Ch gọi đến thông qua số điện thoại 0931.502.937. Ch chỉ biết Đ hơn Ch khoảng 1-2 tuổi, thuê nhà ở khu vực Kiến An, không biết rõ lai lịch, địa chỉ của Đ, tuy nhiên, nếu gặp lại hoặc nhìn qua ảnh, Ch chắc chắn nhận ra Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0931.502.937, kết quả, chủ thuê bao là anh Ngô Quang Th, sinh ngày 01/6/1986, địa chỉ: Phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, số chứng minh nhân dân 151490800, loại thuê bao trả trước. Tiến hành làm việc với anh Ngô Quang Th (sinh năm 1986, nơi cư trú: Số 02/3/186 đường Lê Đại Hành, tổ 9, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình), anh Thanh cho biết hiện anh vẫn đang sinh sống, làm việc tại Thái Bình, sử dụng chứng minh nhân dân số 151490800 từ ngày cấp 03/6/20210 cho đến nay, chưa cấp đổi lại căn cước công dân, cũng không cho ai mượn chứng minh nhân dân. Bản thân anh từ lâu nay chỉ sử dụng 02 số điện thoại 0938.078.518 và 0969.512.256 đều đăng ký thuê bao chính chủ tên anh. Anh chưa hề sử dụng chứng minh nhân dân nói trên để đăng ký sử dụng số thuê bao 0931.502.937. Cơ quan điều tra cũng tiến hành cho Nguyễn Huy H và Đinh Văn Ch quan sát ảnh anh Ngô Quang Th, H và Ch đều khẳng định anh Thanh không phải là đối tượng tên Đ đã mua xe máy do H, Ch trộm cắp vào ngày 23/11/2021.

Vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS: 15B2-611.00, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, hiện vẫn chưa thu hồi được; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS: 15B1-851.37 qua xác minh là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị H là người Ch sống như vợ chồng với Nguyễn Huy H. Khi H mượn xe máy của chị H chỉ nói là đi ăn đêm, chị H không biết H dùng xe trên để đi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị H.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đinh Văn Ch và Nguyễn Huy H đã tác động gia đình bồi thường cho vợ chồng anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H số tiền 15.000.000 đồng. Anh T và chị H nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn

cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/4/2022 bị cáo Nguyễn Huy H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất của vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/11/2021, tại trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Đinh Văn Ch và Trần Huy H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-61100 trị giá 23.500.000 đồng cùng số tiền 5.000.000 đồng trong cốp xe của anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H. Tổng giá trị tài sản bị cáo Ch và H chiếm đoạt là 28.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã đầu thú; đồng thời đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Huy H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 04/4/2022 của Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS quận Ngô Quyền;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Tỉnh